



# LỰA CHỌN GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC THẾ GIỚI QUAN DUY VẬT BIỆN CHỨNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Nguyễn Tiến Sơn\*

## Tóm tắt:

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy chúng tôi đã lựa chọn được 4 giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan duy vật biện chứng (DVBC) cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện cho sinh viên của Nhà trường.

**Từ khóa:** Hiệu quả, giáo dục, thế giới quan, duy vật biện chứng (DVBC), sinh viên, Đại học TDTT Bắc Ninh.

## Choosing the solution to improve the education of the material world view dialectical students for Bac Ninh Sport University (UPES1)

## Summary:

By means of regular scientific research, we have selected four solutions to improve the education of dialectical material world for students of UPES1, helping to enhance the effectiveness of comprehensive education for students of the school.

**Keywords:** Effectiveness, education, worldview, dialectical materialism, students, Bac Ninh University of Physical Education and sports.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên hiện nay là một vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp thiết. Nhất là trong bối cảnh hiện nay, trước sự biến đổi phức tạp của tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới, trước chiến lược diễn biến hòa bình của chủ nghĩa đế quốc, các thế lực thù địch đang chống phá CNXH, đặc biệt là trên lĩnh vực tư tưởng. Một trong các đối tượng mà lực lượng thù địch nhắm đến đó là thế hệ trẻ, làm cho hệ tư tưởng tư sản chiếm vị trí thống trị trong đời sống tinh thần.

Qua thực tế giảng dạy và nghiên cứu cho thấy, việc giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh hiện nay mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định, xong vẫn còn hạn chế, bất cập. Biểu hiện cụ thể là việc một bộ phận SV còn chưa hiểu rõ tầm quan trọng của việc giáo dục thế giới quan DVBC, từ đó họ sống thiếu niềm tin, nhạt phai lý tưởng, rơi vào lối sống thực dụng,... Vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng những phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp logic; Phương pháp điều tra bằng phiếu phỏng vấn; Phương pháp toán học thống kê.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 1. Những căn cứ và nguyên tắc đề xuất giải pháp

Các căn cứ để lựa chọn giải pháp: Một là: Dựa vào quan điểm của Đảng và chính sách của Nhà nước về công tác giáo dục đại học và chiến lược phát triển con người toàn diện trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Hai là: Thực trạng giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên Trường đại học TDTT Bắc Ninh; Ba là: Dựa trên cơ sở lý luận, khoa học nhằm đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Các nguyên tắc đề xuất giải pháp: Đảm bảo tính Đảng; Đảm bảo mục tiêu đào tạo; Đảm bảo tính khoa học; Đảm bảo tính thống nhất.

\*TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Email: ntson.dhtdtbn@gmail.com

**2. Lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan duy vật biện chứng cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

Từ những căn cứ và nguyên tắc đề xuất giải pháp đã nêu, qua tham khảo tài liệu, qua kết quả nghiên cứu đánh giá điều kiện thực tế, chúng tôi đã lựa chọn được 8 giải pháp. Để đảm bảo tính

khách quan và khoa học, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 20 giảng viên đang giảng dạy tại Trường để tìm ra giải pháp được nhiều người quan tâm. Quy ước phỏng vấn là chỉ lựa chọn những phương án có số phiếu trả lời đạt từ 70% trở lên ở mức rất cần thiết để tiếp tục đưa vào nghiên cứu ở những bước tiếp theo. Kết quả phỏng vấn được trình bày ở trong bảng 1.

**Bảng 1: Kết quả phỏng vấn giảng viên về việc lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n = 20)**

TT	Các giải pháp	Kết quả phỏng vấn					
		<i>Rất cần thiết</i>	%	<i>Cần thiết</i>	%	<i>Không cần thiết</i>	%
1	<b>Tạo môi trường học tập lành mạnh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho sinh viên</b>	14	70	5	25	1	5
2	Tổ chức tốt và thường xuyên các hoạt động ngoại khóa, giao lưu giữa các đơn vị với nhà trường và ngoài xã hội	1	5	4	20	15	75
3	Củng cố và đổi mới phương thức hoạt động trong các tổ chức của sinh viên	2	10	1	5	17	85
4	<b>Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ giảng viên LLCT đặc biệt là giảng viên giảng dạy triết học Mác - Lênin</b>	16	80	0	0	4	20
5	<b>Đổi mới phương pháp giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên</b>	15	75	1	5	4	20
6	Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá các môn lý luận chính trị, đặc biệt là phần triết học Mác - Lênin	12	60	5	25	3	15
7	<b>Nâng cao khả năng tự giáo dục, rèn luyện của sinh viên</b>	19	95	1	5	0	0
8	Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị	6	30	13	65	1	5

Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1 cho thấy: Đã lựa chọn 04 giải pháp: Tạo môi trường học tập lành mạnh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho sinh viên; Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ giảng viên LLCT đặc biệt là giảng viên giảng dạy triết học Mác-Lênin; Đổi mới phương pháp giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên; Nâng cao khả năng tự giáo dục, rèn luyện của sinh viên.

Bước tiếp theo, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 11 chuyên gia để đánh giá tính khả thi của các giải pháp. Chúng tôi quy ước chỉ lựa chọn những giải pháp có tỷ trọng trả lời từ 70% trở lên ở mức Khả thi. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Phân tích nội dung bảng 2 cho thấy: Cả 04 giải pháp đã qua phỏng vấn lựa chọn đều được các chuyên gia đánh giá là có tính khả thi và đều

đạt trên 70% ý kiến trả lời. Căn cứ vào kết quả phỏng vấn, chúng tôi tiến hành xây dựng chi tiết nội dung, quy trình thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

**3. Nội dung các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan duy vật biện chứng cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

**Giải pháp 1: Tạo môi trường học tập lành mạnh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho sinh viên**

*Mục đích:* Loại bỏ những hiện tượng, những biểu hiện xấu đang đối lập với việc giáo dục thế giới quan DVBC. Tạo niềm tin của sinh viên vào công bằng xã hội, vào kỷ cương phép nước trong nhà trường.

**Bảng 2. Kết quả phỏng vấn chuyên gia về tính khả thi của các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n = 11)**

TT	Nội dung giải pháp	Kết quả phỏng vấn				Thứ bậc
		Khả thi		Không khả thi		
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	
1	Tạo môi trường học tập lành mạnh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho sinh viên	8	72.70	3	27.30	3
2	Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ giảng viên LLCT, đặc biệt là giảng viên giảng dạy triết học Mác - Lênin	9	81.80	2	18.20	2
3	Đổi mới phương pháp giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên	10	90.90	1	9.10	1
4	Nâng cao khả năng tự giáo dục, rèn luyện của sinh viên	9	81.80	2	18.20	2

*Nội dung thực hiện:*

*Một là*, Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường cần khẳng định tầm quan trọng việc giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên trong chương trình đào tạo ở đại học. Đồng thời kết hợp các lực lượng giáo dục khác trong nhà trường phê phán thái độ thờ ơ với chính trị, coi thường lý luận, mơ hồ về niềm tin, lý tưởng trong đội ngũ lãnh đạo, quản lý, giảng viên và sinh viên.

*Hai là*, cần phát huy tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thực hiện chủ trương lớn của Bộ Giáo dục - Đào tạo là “học sinh tích cực, xây dựng trường học thân thiện”. Thực hiện nghiêm túc cuộc vận động hai không do Bộ Giáo dục - Đào tạo phát động “không tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”.

*Ba là*, cần chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của sinh viên. Đặc biệt, là vấn đề giải quyết việc làm cho sinh viên sau khi ra trường là một vấn đề hết sức nan giải, nhiều sinh viên ra trường đã nhiều năm nhưng vẫn chưa tìm được việc làm, hoặc phải đi làm “trái nghề”. Cùng với giải quyết việc làm cho sinh viên sau khi ra trường thì vấn đề thiết thực nhất, trực tiếp hàng ngày của sinh viên cần được đáp ứng chính là điều kiện ăn, ở, học tập, nghiên cứu khoa học.

*Đơn vị phối hợp:* Các Khoa, Bộ môn Lý luận đại cương, Phòng Công tác SV, Phòng Đào tạo, Đoàn Thanh niên, Hội SV phối hợp thực hiện dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu.

***Giải pháp 2: Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ giảng viên lý luận chính trị đặc biệt là giảng viên giảng dạy triết học Mác - Lênin***

*Mục đích:* Nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục nói chung và giáo dục thế giới quan DVBC nói riêng cho sinh viên trong nhà trường.

*Nội dung thực hiện:*

*Một là*, nâng cao năng lực, bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng cho đội ngũ giảng viên LLCT. Bởi họ không chỉ là giảng viên khoa học, có nhiệm vụ truyền thụ kiến thức, mà còn là người giáo dục cho sinh viên đạo đức, hình thành lý tưởng, chuẩn mực đạo đức cho thế hệ trẻ, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, của Nhà nước.

*Hai là*, từng bước thực hiện chuẩn hoá đội ngũ giảng viên về trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên nâng cao trình độ học vấn, đạt được học vị và chức danh khoa học đích thực, tránh sa vào tệ “bằng cấp” không chất lượng. Tăng cường bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về ngoại ngữ, tin học, khả năng sử dụng phương tiện kỹ thuật hiện đại trong giảng dạy. Riêng đối với giảng viên dạy triết học Mác - Lênin, do chức năng đặc biệt của nó trong việc giáo dục thế giới quan. Vì vậy, trong quá trình nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ này phải có những chính sách quan tâm hơn.

*Ba là*, Nhà trường cần tạo điều kiện tổ chức cho giảng viên LLCT đi thực tế. Thông qua quá trình học tập thực tế sẽ cung cấp rất nhiều những tri thức lý luận trong nhà trường luận chứng những vấn đề của thực tiễn từ đó trong quá trình giảng dạy giảm bớt sự khô cứng, kích thích sự hứng thú của người học, đem lại hiệu quả cao hơn trong việc giáo dục thế giới quan DVBC.

*Đơn vị phối hợp:* Bộ môn LLDC phối hợp chặt chẽ với Phòng Tổ chức cán bộ, thực hiện dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, BGH.

***Giải pháp 3: Đổi mới phương pháp giáo dục thế giới quan duy vật biện chứng cho sinh viên***

*Mục đích:* Nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy, phát huy vai trò giảng dạy các môn khoa học Mác - Lênin trong việc giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên.

*Nội dung thực hiện:*

*Một là,* đổi mới phương pháp giảng dạy. Khi đổi mới phương pháp giảng dạy tất yếu phải quán triệt yêu cầu phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của người học, trong quá trình giảng dạy các môn khoa học Mác - Lênin, giảng viên nhất thiết phải rèn luyện cho họ năng lực vận dụng phương pháp luận.

*Hai là,* đổi mới phương pháp thảo luận. Thảo luận là hình thức cơ bản, hết sức thiết thực đối với sinh viên và nếu giảng viên có được phương pháp tốt sẽ phát huy được hiệu quả trong việc giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên.

*Ba là,* đổi mới cách thức đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Đổi mới cách thức đánh giá kết quả học tập của sinh viên cần hướng tới phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của người học. Phương thức đánh giá kết quả nhằm thực hiện yêu cầu: Giúp người học vừa củng cố, vừa mở rộng kiến thức; điều chỉnh kịp thời những nhận thức sai lầm, đặc biệt là cách tư duy máy móc, rập khuôn, phiến diện... Thông qua đánh giá kết quả học tập của sinh viên, rèn cho họ năng lực vận dụng lý luận, phương pháp luận biện chứng duy vật để học tập, nghiên cứu chuyên ngành và phân tích các vấn đề thực tiễn.

*Đơn vị phối hợp:* BGH, Phòng Đào tạo, Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng GD tiến hành giám sát. Bộ môn LLĐC triển khai thực hiện.

***Giải pháp 4: Nâng cao khả năng tự giáo dục, rèn luyện của sinh viên***

*Mục đích:* Giúp SV có bản lĩnh chính trị vững vàng, một thế giới quan khoa học, một lý tưởng sống cao đẹp, và có thể nhận diện được những tác động mặt trái của xã hội và những âm mưu diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch.

*Nội dung thực hiện:*

*Thứ nhất:* Phát huy tính tích cực tự giác, chủ động sáng tạo trong hoạt động tự học các môn khoa học Mác - Lênin của sinh viên hiện nay. Tự học của sinh viên là một khâu trong quá trình đào tạo, vừa là yêu cầu của sự phát triển nhận thức và rèn luyện phẩm chất nhân cách theo mô hình đào tạo đã được xác định.

*Thứ hai:* Đẩy mạnh hoạt động của các đoàn thể, tăng cường các biện pháp động viên thi đua trong học tập và rèn luyện. Hoạt động của các đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên là nơi để sinh viên tham gia hoạt động thực tiễn, thể hiện khả năng của sinh viên, cũng là nơi để sinh viên tự rèn luyện bản thân. Những hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên tổ chức cần phải đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức nhằm khích lệ sinh viên hăng hái tham gia thi đua trong học tập và rèn luyện.

*Thứ ba:* Nhà trường cần cải tiến công tác quản lý sinh viên ngoài giờ lên lớp. Cần phải tăng cường vai trò kiểm tra của đội xung kích, của ban quản lý ký túc xá. Nhà trường cần có một bộ phận quản lý sinh viên ngoài ký túc xá, để nắm bắt được nơi ở của sinh viên thuê trọ bên ngoài, cùng phối hợp với tổ dân phố và công an khu vực nơi sinh viên tạm trú nhằm phát huy khả năng tự giáo dục và rèn luyện của sinh viên cao hơn.

*Đơn vị phối hợp:* Bộ môn Lý luận đại cương, Các Khoa, Phòng Công tác SV, Phòng Đào tạo, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên phối hợp chặt chẽ với nhau.

### KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu đã lựa chọn được 04 giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, cụ thể là: Tạo môi trường học tập lành mạnh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho sinh viên; Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ giảng viên LLCT đặc biệt là giảng viên giảng dạy triết học Mác - Lênin; Đổi mới phương pháp giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên; Đổi mới phương pháp giáo dục thế giới quan DVBC cho sinh viên.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, Hà Nội.
2. Nguyễn Tiến Sơn (2016), *Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên các trường đại học TDTT ở nước ta hiện nay*, Tạp chí Khoa học Chính trị, (1+2), tr. 113-118.
3. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh 55 năm xây dựng và phát triển (2014), Nxb TDTT, Hà Nội.